| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ GÒ CÔNG**<br>**TỈNH TIỀN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 21/2024/HS-ST
Ngày: 14-6-2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Văn Thưa;

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Nguyễn Minh Quốc;

2. Bà Bùi Thu Hảo;

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Dương Hồng Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang;

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa*: Ông Lê Văn Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

**1.** Nguyễn Thái H, sinh năm: 1985 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú và chỗ ở: ấp TP, xã YL, huyện GCT, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: thợ hàn; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H (chết) và bà Lê Thị H; Bị cáo có vợ và có 02 con; Tiền án: Bản án số 39/2023/HS-ST ngày 11/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An xử phạt Nguyễn Thái H 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày 11/8/2023 về tội "Trộm cắp tài sản"; Tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/5/1999, bị cáo bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng, theo quyết định số 56/QĐUB; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 28/10/2023, tạm giam từ ngày 06/11/2023 cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an thành phố Gò Công, có mặt tại phiên tòa.

**2.** Phạm Văn B, sinh năm 1984 tại tỉnh tiền Giang; Nơi cư trú và chỗ ở: Ấp NC, xã BĐ, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn L và bà Nguyễn Thị C; Bị cáo có vợ và có 02 con; Tiền án:

không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/10/2023, tạm giam từ ngày 06/11/2023 cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an thành phố Gò Công, có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

1. Chị Huỳnh Thị Ngọc H, sinh năm: 1979; (xin vắng mặt)
Nơi cư trú: khu phố M, phường M, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang;
2. Bà La Thúy H, sinh năm 1966; (xin vắng mặt)
Nơi cư trú: khu phố S, phường H, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang;
3. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1989; (xin vắng mặt)
Nơi cư trú: khu phố KL, phường LH, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang;

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1960; (có mặt)
Nơi cư trú: Ấp NC, xã BĐ, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang;
2. Anh Nguyễn Thái H, sinh năm 1983; (vắng mặt)
Nơi cư trú: khu phố TA, phường LT, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang;
3. Anh Phạm Thanh H, sinh năm 1982; (vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp B, xã TA, huyện CĐ, tỉnh Long An.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 8 năm 2023 đến tháng 10 năm 2023, hai bị cáo H và B đã cùng nhau thực hiện các vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố GC, cụ thể như sau:

**** Vụ thứ nhất:***

Vào tháng 8 năm 2023, Bình rủ H đi tìm tài sản để trộm cắp thì H đồng ý. B điều khiển xe mô tô biển số 62L1-976.28 chở H đi lòng vòng trên địa bàn thành phố GC tìm tài sản để trộm cắp, khi đi đến đường NT nối dài thuộc Khu phố B, Phường B, thành phố C, tỉnh Tiền Giang, cả hai phát hiện nhà của chị Huỳnh Thị Ngọc H khóa cửa bên ngoài, không người trông coi nên cả hai thống nhất sẽ đột nhập vào đây để tìm tài sản lấy trộm.

Để thực hiện ý định, H chuẩn bị sẵn găng tay và đèn pin; H, B đợi đến lúc rạng sáng thì giấu xe mô tô biển số 62L1-976.28 ở gần nhà chị H và tìm được một cây xà beng ở một căn nhà đang xây dựng ở gần đó; H lấy chìa khóa vặn ốc có sẵn trong xe 62L1-976.28 bỏ vào túi quần; cả hai đến vị trí nhà chị H. B tìm thấy một cây đước khô ở gần đó, dựng cây đước lên mé tường nhà chị H rồi đứng giữ cây đước cho H làm điểm tựa, vừa cầm xà beng vừa leo lên mái nhà. H dùng chìa khóa mở ốc bắt tấm tôn trên mái nhà rồi chui xuống dưới nhà. Bên trong nhà chị H lúc này đang tắt đèn, không có người trông giữ. H nhìn thấy

trong nhà có lắp đặt camera quan sát nên đã cúp cầu dao điện để tránh bị phát hiện; dùng xà beng cạy cửa ra vào nhà để B cùng đột nhập vào trong.

B, H lục lọi tìm kiếm các tài sản trong nhà chị H và lấy trộm các tài sản bao gồm:

- 01 (một) vòng kiềng tay trọng lượng 3 chỉ 5 phân, loại vàng 18K;

- 01 (một) đồng hồ đeo tay loại "Tag Heuer Aquaracer WAP1120.BB0832 Swiss 39mm";

- 01 (một) đồng hồ đeo tay loại "Movado 0607192 Modern Classic Case Silver" dây kim loại;

- 01 (một) điện thoại di động loại "Nokia 8800 Arte Black";

- 01 (một) máy chụp ảnh kiểu "Canon EOS R50 Kit 18-45mm IS STM (LBM)" kèm đèn flash kiểu "Canon Speedlite 270EX II";

- 01 (một) chai nước hoa nam loại "Davidoff Cool Water Man", dung tích 40ml;

- 01 (một) chai nước hoa nữ loại "Lancome Tresor", dung tích 100ml;

- 01 (một) chai nước hoa loại "BLEU DE CHANEL Eau de Parfum", dung tích 150ml;

- 01 (một) chai rượu loại "Chivas 38" (kèm hộp đựng), dung tích 700ml, độ cồn 40%;

- 01 (một) chai rượu loại "Remy Martin VSop", dung tích 700ml, độ cồn 40%;

- 01 (một) chai rượu loại "Johnnie Walker Blue Label", dung tích 750ml, độ cồn 40%;

- 02 (hai) chai rượu loại "Martel XO 70cl", dung tích 700ml, độ cồn 40%;

- 06 (sáu) chai rượu loại "Hennessy XO", dung tích 700ml, độ cồn 40%;

- 04 (bốn) chai rượu loại "Remy Martin XO", dung tích 700ml, độ cồn 40%;

- 01 (một) chai rượu loại "Chivas 18", dung tích 700ml, độ cồn 40%.

Ngoài ra, riêng H còn lấy trộm 08 (tám) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500 (năm trăm) đồng; 05 (năm) đồng tiền Việt Nam mệnh giá 5.000 (năm nghìn) đồng; 01 (một) đồng tiền Việt Nam mệnh giá 2.000 (hai nghìn) đồng; 01 (một) đồng tiền SINGAPORE mệnh giá 50 (năm mươi) cents trên nóc phòng tắm; số tiền này H bỏ vào túi quần.

Theo các Kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐGTS ngày 26/10/2023 và số 50/KL-HĐĐGTS ngày 30/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Gò Công xác định: Tổng giá trị các tài sản mà H, B đã chiếm đoạt của chị Huỳnh Thị Ngọc H là: 116.970.395 đồng.

**** Vụ thứ hai:***

Vào tối ngày 25/10/2023, H điều khiển xe mô tô biển số 62L1-976.28 đi từ phòng trọ đến nhà B tọa lạc tại ấp NC, xã BĐ, thành phố GC, H rủ B đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp, thì B đồng ý. Đến khoảng 02 giờ ngày 26/10/2023, B chở H đến khu vực thuộc Khu phố M, Phường B, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang thì phát hiện ngôi nhà của bà La Thúy H được khóa cửa bên ngoài; nên cả hai thống nhất sẽ đột nhập vào đây để tìm tài sản lấy trộm.

H lấy găng tay và đèn pin đã có sẵn trong cốp xe rồi điều khiển xe quay lại nhà bà H. H dùng kìm cộng lực cắt 02 ổ khóa cửa lùa và cửa kính rồi đột nhập vào nhà. H bật đèn pin để tìm kiếm tài sản thì tìm thấy số tiền 800.000 đồng để trong phong bì giấy màu đỏ bên trong phòng ngủ, H lấy tiền cho vào túi áo, bỏ lại phong bì. H còn phát hiện 01 xe mô tô biển số 64C1-161.45, chìa khóa ghim sẵn trên công tắc, nên dẫn xe ra bên ngoài. H nhặt 02 ổ khóa bỏ vào thùng rác, khép hờ cửa lại, bỏ kìm cộng lực lên xe 64C1-161.45 rồi điều khiển xe chạy đi.

Khi gặp B, H đưa xe 64C1-161.45 vừa trộm được cho B, chia cho B số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng; H điều khiển xe 62L1-976.28 về lại phòng trọ. Trên đường đi, H giấu kiềm cộng lực ở chân cầu ML. B lấy biển số 54L5-4187 gắn vào xe của bà H để tránh bị phát hiện khi điều khiển phương tiện lưu thông trên đường, còn biển số 64C1-161.45 thì mang vứt bỏ trên đường nhưng không nhớ địa điểm.

Theo Kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐGTS ngày 30/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Gò Công xác định: 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu "HONDA" kiểu dáng "WAVE", biển số 64C1-161.45, số khung: 121XDY3711230, số máy: HC12E5371447 trị giá: 6.500.000 đồng.

Như vậy tổng giá trị tài sản H, B chiếm đoạt trong vụ này là: 7.300.000 đồng.

* **Vụ thứ ba:**

Vào tối ngày 27/10/2023, H điều khiển xe 62L1-976.28 từ nhà trọ đến nhà B để rủ Bình tìm tài sản lấy trộm.

Vào ngày 28/10/2023, B điều khiển xe 62L1-976.28 chở H trên Quốc lộ 50 hướng về cầu ML. Khi đi ngang qua cửa hàng chị Nguyễn Thị L ở ấp C, xã BĐ, thành phố GC thì B, H thống nhất sẽ đột nhập vào bên trong để tìm tài sản lấy trộm. H mang găng tay rồi di chuyển nhìn thấy có 01 cửa sổ bằng thanh nhôm ốp bên ngoài, bên trong là cửa kính không khóa, thì H dùng kìm cộng lực cắt thanh nhôm, đẩy cửa sổ kính sang một bên rồi leo vào bên trong, bỏ lại kìm cộng lực ở ngoài cửa sổ.

Bên trong nhà tuy có đèn nhưng ánh sáng mờ, H quan sát xung quanh không có người thì bật đèn pin để rọi tìm tài sản. Khi đến vị trí bàn gỗ gần cửa chính, H kéo hộc bàn ra thì thấy bên trong có tiền được xếp theo từng mệnh giá để trong ngăn nhỏ, H lấy tiền bỏ vào túi quần; tiếp tục mở thêm một ngăn hộc

bàn thì H thấy có một cái ví nữ, H lấy cái ví bỏ vào túi quần. Tổng số tiền trong hộc bàn mà H đã lấy trộm là 5.130.000 đồng.

Tiếp tục lục lọi tìm tài sản, H phát hiện và chiếm đoạt thêm các tài sản gồm:

+ 1.000 YEN Nhật;

+ 02 (hai) chai rượu trên thân có chữ "JOHNNIE WALKERTM RED LABEL BLENDED SCOTCH WHISKY JohnMalker ofons", độ cồn 40%, dung tích 750ml. Chai thứ nhất trên nắp có tem rượu số "795963" và chai thứ hai trên nắp có tem rượu "BA/2022 0215189" chưa sử dụng;

+ 01 (một) chai rượu trên nhãn có chữ "GLAMORE Red Wine Australian Standard", độ cồn: 13%, dung tích 750ml, trên nắp có tem rượu "AA/21P 0266784" chưa sử dụng;

+ 01 (một) chai rượu trên thân có chữ "MAISON de VIGNERON BLANC COTES de GASCOGNE PRODUIT DE FRANCE", độ cồn: 11.5%, dung tích 750ml, trên nắp có tem rượu "AD/2019886119" chưa sử dụng;

+ 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu "ASUS", model BR100PK (BR1100FKA-BP1088W)" kèm túi đựng và dây sạc.

H bỏ tất cả tài sản trộm được vào túi đựng rượu rồi leo qua cửa sổ để thoát ra ngoài, đi bộ đến vị trí B đang chờ bên ngoài.

Theo Kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐĐGTS ngày 15/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Gò Công xác định: Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ này là: 9.673.596 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong 03 vụ trộm cắp mà Nguyễn Thái H và Phạm Văn B cùng thực hiện là: 133.943.991 đồng.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSTXGC ngày 13/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Thái H và bị cáo Phạm Văn B về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/ Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thái H và Phạm Văn B phạm tội "Trộm cắp tài sản";

2/ Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H 04 (bốn) năm tù. Tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo bản án số 39/2023/HS-ST ngày 11/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án là 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/10/2023.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn B 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/10/2023.

3/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho anh Nguyễn Thái H 01 xe mô tô biển số 62L1-976.28.

- Trả lại cho bị cáo H 01 vật hình tròn, đường kính 04cm, trung tâm có lỗ hình vuông, đường kính 0.8x0.8cm, bằng kim loại, hai mặt có hoa văn.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 đèn pin hình trụ, đường kính 9.2cm, đường kính nhỏ nhất 2.1cm, đường kính lớn nhất 2.5cm, trên thân có chữ "POLICE MADE JAPAN Fame-T2";

+ 01 đôi găng tay bằng vải, đã qua sử dụng; 01 kìm cộng lực bằng kim loại dài 32.5cm, trên cán có quấn băng keo đen; 01 thanh sắt bị biến dạng không còn giá trị sử dụng.

4/ Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo H bồi thường số tiền 56.930.382 đồng cho chị Huỳnh Thị Ngọc H.

5/ Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Nguyễn Thái H và Phạm Văn B rất ăn năn hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Gò Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa một số bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử và vẫn đảm bảo quyền lợi hợp pháp của những người này. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thái H và Phạm Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

- Trong tháng 8/2023, tại nhà chị Huỳnh Thị Ngọc H, hai bị cáo đã trộm cắp của chị H các tài sản gồm: 01 vòng kiềng tay trọng lượng 03 chỉ 05 phân vàng 18K, 02 đồng hồ đeo tay, 01 điện thoại di động, 01 máy chụp ảnh kèm đèn flash, 03 chai nước hoa, 16 chai rượu ngoại và số tiền trị giá 40.013 đồng; tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 116.970.395 đồng.

- Vào ngày 26/10/2023, tại nhà bà La Thúy H, hai bị cáo đã trộm cắp của bà H các tài sản gồm: 01 xe mô tô biển số 64C1-161.45 và số tiền 800.000 đồng; tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 7.300.000 đồng.

- Vào ngày 28/10/2023, tại nhà của chị L, hai bị cáo đã trộm cắp của chị Nguyễn Thị L các tài sản gồm: 01 máy tính xách tay, 04 chai rượu ngoại, số tiền 1.000 YEN (một nghìn Yên Nhật Bản); với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 9.673.596 đồng.

Lời khai nhận trên của các bị cáo Nguyễn Thái H và Phạm Văn B đã phù hợp với các biên bản khám nghiệm, thực nghiệm hiện trường của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gò Công; các kết luận định giá số: 38/KL-HĐĐGTS ngày 26/10/2023; 50/KL-HĐĐGTS ngày 30/11/2023; 46/KL-HĐĐGTS ngày 30/11/2023 và số 42/KL-HĐĐGTS ngày 15/11/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Gò Công, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đồng thời khớp với các lời khai trước đây của các bị cáo tại cơ quan cơ điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3]. Với các chứng cứ tài liệu đã nêu trên, Tòa án có đầy đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Thái H và Phạm Văn B đã có hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người bị hại trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị tổng cộng là 133.943.991 đồng. Cho nên hành vi trên của các bị cáo đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt qui định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về động cơ, mục đích của tội phạm: Các bị cáo có đầy đủ sức khỏe và năng lực hành vi, nhưng chỉ vì chây lười lao động, khi phát hiện tài sản không người trông coi các bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội trên đây của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương.

[5]. Xét về nhân thân của các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Thái H là người có nhân thân xấu, cụ thể:

- Ngày 13/5/1999, bị cáo bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng, theo quyết định số 56/QĐUB.

- Tại Bản án số 39/2023/HS-ST ngày 11/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An xử phạt Nguyễn Thái H 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày 11/8/2023 về tội "Trộm cắp tài sản".

Đối với bị cáo Phạm Văn B là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Thái H và Phạm Văn B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Bình đã tác động gia đình bồi thường xong cho bị hại, gia đình bị cáo B rất khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương) là tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7]. Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Nguyễn Thái H và Phạm Văn B đã thực hiện 03 vụ án trộm cắp tài sản thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Riêng bị cáo H tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội thì đang trong thời gian chấp hành hình phạt 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội "Trộm cắp tài sản; nên lần phạm tội này của bị cáo H thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, cả hai không có sự câu kết, phân công một cách chặt chẽ từ trước, chỉ khi lấy trộm được tài sản thì mới phân chia và tìm nơi tiêu thụ. Nguyễn Thái H và Phạm Văn B cùng nhau khởi xướng và trực tiếp đi trộm nên đều là đồng phạm với vai trò cùng là người khởi xướng và thực hành. Trong đó bị cáo H 02 lần khởi xướng đi trộm tài sản vừa là người thực hành nên phải chịu trách nhiệm chính.

Trên cơ sở đánh giá nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo H có nhân thân xấu, có 01 tiền án chưa được xóa án tích và 01 tiền sự. Sau khi được tái hòa nhập hoà nhập cộng đồng, bị cáo không nhận thức được lỗi lầm của mình mà lại tiếp tục phạm tội. Các bị cáo B và H thực hiện liên tiếp các vụ trộm cắp tài sản trong thời gian ngắn đã gây tâm lý hoang mang trong đời sống nhân dân, điều này chứng tỏ rằng các bị cáo xem thường pháp luật. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục răn đe và phòng chống tội phạm, đồng thời cho các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Theo qui định tại khoản 5 điều 173 của Bộ luật Hình sự thì các bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9]. Về hành vi của những người liên quan:

Anh Nguyễn Thái H cho H mượn xe mô tô biển số 62L1-976.28, mục đích cho mượn là để làm phương tiện cho H đi lại. Khi H, B sử dụng xe mô tô 62L1-976.28 làm phương tiện phạm tội thì anh H không biết; nên chưa đủ cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh H.

Đối với những người nhận mua, cầm cố tài sản do H, B trộm được mà có, theo lời khai của hai bị cáo đều không xác định được họ tên, địa chỉ của những người này; nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, làm rõ về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[10]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, người bị hại Nguyễn Thị L, La Thúy H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị C không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Đối với giá trị thiệt hại của chị Huỳnh Thị Ngọc H theo kết luận định giá tài sản là 116.970.395 đồng. Chị H đã nhận lại 08 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500 đồng; 05 đồng tiền Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng; 01 đồng tiền Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng; 01 đồng tiền SINGAPORE mệnh giá 50 cents do Cơ quan điều tra trao trả, vì vậy các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường số tiền còn lại là 116.930.382 đồng. Bị cáo B đã tác động gia đình bồi thường xong 60.000.000 đồng cho chị H nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Tại phiên tòa bị cáo H đồng ý bồi thường hết số tiền còn lại là 56.930.382 đồng cho chị H nhưng chưa thực hiện. Do đó, buộc bị cáo H bồi thường số tiền 56.930.382 đồng cho chị Huỳnh Thị Ngọc H sau khi án có hiệu lực là phù hợp quy định pháp luật.

[11]. Về tiền thu lợi bất chính: Do các bị cáo đã chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị L số tiền 5.130.000 đồng. Chị L đã nhận lại số tiền Việt Nam 3.505.000 đồng; số tiền còn lại bị mất thì chị L không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm. Cho nên buộc H, B phải có nghĩa vụ nộp lại 1.625.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

[12]. Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gò Công đã trao trả các tài sản cho bị hại và người liên quan do không liên quan đến hành vi phạm tội là có căn cứ.

+ Các vật chứng còn lại:

- Đối với biển số 54L5-4187 được lấy ra từ xe mô tô của bà H, trước đây B mua lại 01 xe mô tô hai bánh gắn biển số này của người khác (không rõ nhân thân, địa chỉ) để làm phương tiện đi cắt cỏ, do xe đã hư hỏng nên B đã bán ve chai, còn giữ lại biển số.

Kết quả tra cứu người đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 54L5-4187 là ông Trần Văn T, nơi cư trú: Số MM, PTH, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả xác minh, ông T không có cư trú tại địa phương, nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được với ông T. Do đó, nếu sau khi hết thời hạn thông báo tìm kiếm chủ sở hữu mà không tìm được chủ sở hữu thì cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển số 62L1-976.28. Đây tài sản của anh Nguyễn Thái H cho H mượn để làm phương tiện đi lại nên trả lại cho anh H.

- 01 vật hình tròn, đường kính 04cm, trung tâm có lỗ hình vuông, đường kính 0.8x0.8cm, bằng kim loại, hai mặt có hoa văn; đây là tài sản của bị cáo H, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo H.

- 01 đèn pin hình trụ, đường kính 9.2cm, đường kính nhỏ nhất 2.1cm, đường kính lớn nhất 2.5cm, trên thân có chữ "POLICE MADE JAPAN Fame-T2"; 01 đôi găng tay bằng vải, đã qua sử dụng; 01 (một) kìm cộng lực bằng kim loại dài 32.5cm, trên cán có quấn băng keo đen. Đây là các công cụ mà các bị cáo dùng để thực hiện việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 thanh kim loại bị biến dạng, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bô luật Tố tụng Hình sự.

[13]. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thái H và Phạm Văn B phải chịu án phí sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

[14]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 47; Điều 50; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

- Các Điều 106; 136; 292 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thái H và Phạm Văn B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H 04 (bốn) năm tù. Tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo bản án số 39/2023/HS-ST ngày 11/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An. Buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án là 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/10/2023.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn B 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/10/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho anh Nguyễn Thái H 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển số 62L1-976.28.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thái H 01 vật hình tròn, đường kính 04cm, trung tâm có lỗ hình vuông, đường kính 0.8x0.8cm, bằng kim loại, hai mặt có hoa văn.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) đèn pin hình trụ, đường kính 9.2cm, đường kính nhỏ nhất 2.1cm, đường kính lớn nhất 2.5cm, trên thân có chữ "POLICE MADE JAPAN Fame-T2"; 01 (một) đôi găng tay bằng vải, đã qua sử dụng; 01 (một) kìm cộng lực bằng kim loại dài 32.5cm, trên cán có quấn băng keo đen; 01 thanh kim loại bị biến dạng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe 54L5-4187 nếu sau khi hết thời hạn thông báo tìm kiếm chủ sở hữu mà không tìm được chủ sở hữu.

Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật. (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13 tháng 6 năm 2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Gò Công và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gò Công).

4. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Thái H bồi thường số tiền 56.930.382 đồng cho chị Huỳnh Thị Ngọc H sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận việc bị cáo Phạm Văn B đã bồi thường xong cho chị Huỳnh Thị Ngọc H số tiền 60.000.000 đồng.

5. Về tiền thu lợi bất chính: Buộc Nguyễn Thái H và Phạm Văn B nộp lại 1.625.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

6. Về án phí:

- Buộc bị cáo Nguyễn Thái H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.846.519 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Bị cáo Phạm Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Trường hợp những người vắng mặt có quyền kháng cáo

bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thành phố GC;
- Công an thành phố GC;
- Chi cục THADS thành phố GC;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Bị cáo, người bị hại, NLQ;
- Lưu HS, AV.

**Nguyễn Văn Thưa**